

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 71 /2023/HS-ST
Ngày: 14-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Mai

Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hoài Việt; Ông Trịnh Văn Trọng; Bà Nguyễn Kim Hậu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Mạnh Hùng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thanh Giúp, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2023/TLST-HS, ngày 31/7/2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2023/QĐXXST-HS, ngày 28 tháng 8 năm 2023, đối với:

Bị cáo: **Ngô Hà Diễm C**; sinh ngày: 23/12/1985, tại Tây Ninh; nơi cư trú: số A đường H, Khu phố D, Phường C, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: kinh doanh; trình độ văn hóa: lớp 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Ngô Thái H và bà Hà Thị Hải N; có chồng đã ly hôn và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ ngày 23/4/2023, chuyển tạm giam ngày 30/4/2023 đến nay; bị cáo có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Trần Thanh H1 - Văn phòng L thuộc Đoàn luật sư tỉnh T, có mặt

Bị hại:

- Chị Lữ Thúy A, sinh năm 1982; địa chỉ: Số F, đường N, khu phố H, phường H, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

- Anh Huỳnh Công T, sinh năm 1986; địa chỉ: Số A đường T, khu phố C, phường B, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

- Chị Lê Thị Mỹ D, sinh năm 1975; địa chỉ: Số A đường B, khu phố N, phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2018, Ngô Hà Diễm C thành lập Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên X, ngành nghề kinh doanh là xây dựng công trình. Do thua lỗ, C nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tiền của người khác bằng thủ đoạn làm giả giấy chứng nhận quyền sử dụng đất rồi đem thế chấp vay tiền. Tháng 12/2021, C lên mạng xã hội Facebook liên lạc với một người không rõ lai lịch đặt làm giả 07 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Ngô Hà Diễm C1 (02 giấy số DA 770530; 02 giấy số CY 501671; 02 giấy số DD 931304; 01 giấy số DA 700668) với giá 60.000.000 đồng, C1 nhận giấy đất giả thông qua dịch vụ chuyển phát nhanh.

Sau khi có được các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả, C1 đã nhiều lần sử dụng giấy giả thế chấp chiếm đoạt tiền của nhiều người. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Từ ngày 15/12/2021 đến ngày 22/6/2022, C1 thế chấp 04 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả (số DA 770530, số CY 501671, số DA 700668, số DD 931304) cho anh Huỳnh Công T, chiếm đoạt số tiền 3.500.000.000 đồng để trả nợ và tiêu xài.

Lần thứ hai: Từ ngày 09/3/2022 đến ngày 17/6/2022, C1 thế chấp 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả (số DA 770530, số CY 50167) cho chị Lữ Thùy A1, chiếm đoạt số tiền 2.020.000.000 đồng để trả nợ và tiêu xài.

Lần thứ ba: Ngày 16/6/2022, C1 thế chấp 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả (số DD 931304) cho chị Lê Thị Mỹ D chiếm đoạt số tiền 1.500.000.000 đồng, chị D yêu cầu C1 đến Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh T - Chi nhánh thành phố T làm thủ tục chuyển nhượng quyền sử dụng đất để tạo niềm tin, khi nào C1 trả tiền thì chị D trả lại đất. Đến ngày 22/6/2023, C1 trả lại cho chị D đủ số tiền 1.500.000.000 đồng và cùng chị D rút lại hồ sơ thủ tục chuyển nhượng, nhưng Văn phòng Đ chi nhánh thành phố T phát hiện giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả nên đề nghị Công an thành phố T xử lý. Sau khi sự việc bị phát hiện, Ngô Hà Diễm C bỏ trốn đến ngày 23/4/2023 thì bị bắt truy nã.

Tại Bản kết luận giám định số 898/KL ngày 01/8/2022 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số DD931304, số vào sổ cấp GNC: CS11205 mang tên Ngô Hà Diễm C do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh T cấp ngày 31/12/2021 là giấy giả, được in bằng phương pháp in phun màu.

Tại Bản kết luận giám định số 682/KL ngày 31/5/2023 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận: 02 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số DA 770530, số vào sổ cấp GNC: CS06960 mang tên Ngô

Hà Diễm C do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh T cấp ngày 26/3/2021 (Bản gốc) là giấy giả; 02 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CY 501671, số vào sổ cấp GNC: CS10092 mang tên Ngô Hà Diễm C do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh T cấp ngày 20/10/2022 (Bản gốc) là giấy giả; 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số DA 700668, số vào sổ cấp GNC: CS06951 mang tên Ngô Hà Diễm C do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh T cấp ngày 04/12/2020 (Bản gốc) là giấy giả; 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số DD931304, số vào sổ cấp GNC: CS11205 mang tên Ngô Hà Diễm C do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh T cấp ngày 31/12/2021 (Bản gốc) là giấy giả.

Quá trình điều tra, Ngô Hà Diễm C đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Ngô Hà Diễm C chưa khắc phục hậu quả.

Về kê biên tài sản: Ngô Hà Diễm C thuê chấp 01 phần đất diện tích 226,25m² tọa lạc Khu phố G, Phường C, thành phố T đã tại Ngân hàng Q - Chi nhánh T vay số tiền 2.100.000.000 đồng; thế chấp 01 phần đất diện tích 150m² tọa lạc ấp B, xã T, huyện C, 01 xe ô tô biển số 70A-384.48 tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q1- Chi nhánh T vay tổng số tiền 1.615.000.000 đồng nên không tiến hành kê biên.

Tại Cáo trạng số: 17/CT-VKS-P3, ngày 25-7-2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đã truy tố Ngô Hà Diễm C về các tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”; theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự .

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh giữ nguyên Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Ngô Hà Diễm Châu p các tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”; xử phạt bị cáo C từ 13 năm đến 15 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và từ 05 năm đến 06 năm tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”; áp dụng khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt xử phạt bị cáo C từ 18 năm đến 21 năm tù; buộc bị cáo C bồi thường cho các bị hại theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo C trình bày: Bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; lần đầu phạm tội và đang nuôi con nhỏ; cha mẹ bị cáo có nhiều đóng góp cho cách mạng được Nhà nước tặng thưởng nhiều danh hiệu, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án từ 10 đến 11 năm tù, để bị cáo sớm trở về tái hòa nhập cộng đồng.

Người bị hại yêu cầu bị cáo hoàn trả toàn bộ số tiền mà bị cáo đã chiếm đoạt và yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo C: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, Điều tra viên, Kiểm sát viên khi thực hiện hành vi tố tụng, việc ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện đúng pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo:

Từ ngày 15/12/2021 đến ngày 22/6/2022, Ngô Hà Diễm C bằng thủ đoạn gian dối là mua và sử dụng 07 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả mang tên mình rồi đem thế chấp cho anh Huỳnh Công T 04 giấy để vay số tiền 3.500.000.000 đồng, thế chấp cho chị Lữ Thùy A1 02 giấy để vay số tiền 2.020.000.000 đồng và chiếm đoạt số tiền này sử dụng vào mục đích cá nhân. Ngoài ra, C còn sử dụng 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất làm hợp đồng chuyển nhượng cho chị Lê Thị Mỹ D với số tiền 1.500.000.000 đồng nhưng C đã trả số tiền này cho chị D.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thừa nhận hành vi của mình, lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; nên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Ngô Hà Diễm Châu phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”; tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 174 và Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

Số tiền mà bị cáo chiếm đoạt của các bị hại do hành vi lừa đảo là trên năm tỷ đồng; đồng thời, bị cáo sử dụng các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả để thực hiện tội phạm đặc biệt nghiêm trọng nên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo theo điểm a khoản 4 Điều 174 và điểm b khoản 3 Điều 341 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của nhiều người. Bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối là sử dụng nhiều giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả mang tên mình đem thế chấp cho các bị hại, làm cho các bị hại tin giao tiền cho bị cáo, sau đó bị cáo chiếm đoạt số tiền này tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo gây hoang mang dư luận, bất bình trong xã hội, chỉ một thời gian ngắn nhưng bị cáo đã huy động được số tiền rất lớn nên cần có mức hình phạt nghiêm với bị cáo và xét thấy cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe và phòng chống tội phạm.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội nhiều lần với nhiều người, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã khắc phục hậu quả tự nguyện trả lại tiền cho bị hại, cha mẹ bị cáo là người có công với cách mạng, được nhà nước tặng thưởng nhiều danh hiệu, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ nêu trên được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

[4] Lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo đề nghị xem xét các tình tiết giảm nhẹ, hoàn cảnh của bị cáo nuôi con nhỏ cho bị cáo hưởng mức án từ 10 đến 11 năm tù là không có căn cứ chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho các bị hại toàn bộ số tiền bị cáo chiếm đoạt, ghi nhận các bị hại không yêu cầu tính lãi.

[7] Về các biện pháp tư pháp: Các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả và giấy tờ khác liên quan là chứng cứ của vụ án không tiêu hủy mà được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[8] Về án phí: Bị cáo C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với việc bị cáo nợ chị Phạm Hoàng M số tiền 415.000.000 đồng (tiền vay 250.000.000 đồng, tiền hụi 165.000.000 đồng) Cơ quan điều tra xác định đây giao dịch dân sự nên không xem xét xử lý trong vụ án này là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b khoản 3 Điều 341; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Ngô Hà Diễm C phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”;

Xử phạt bị cáo Ngô Hà Diễm C 14 (mười bốn) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và 03 (ba) năm tù năm tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 17 (mười bảy) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/4/2023.

2. Biện pháp tư pháp: Áp dụng các điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 591 Bộ luật Dân sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Buộc bị cáo Ngô Hà Diễm C có trách nhiệm bồi thường cho:

- Anh Huỳnh Công T số tiền 3.500.000.000 (ba tỉ, năm trăm triệu) đồng;
- Chị Lữ Thùy A1 số tiền 2.020.000.000 (hai tỉ, không trăm hai mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo Ngô Hà Diễm C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 11.3520.000 (một trăm mười ba triệu, năm trăm hai mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

5. Bị cáo và các bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày giao bản án hoặc được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Vụ 1 GĐKT. TANDTC;
- TANDCC tại TP. HCM;
- VKSNDCC tại TP. HCM;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VP. CQCSĐT CA tỉnh;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- Cục THADS tỉnh Tây Ninh;
- Trại tạm giam;
- Phòng lý lịch STPTTN;
- Phòng KTNV. TANDTTN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án HSST.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Võ Thị Hồng Mai